

Bản án số: 53/2018/HS-ST

Ngày: 16 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thu Hương.

Ông Nguyễn Xuân Chúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng – Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1979; nơi sinh, nơi cư trú: Cụm 11, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H; có vợ và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/4/2018 đến ngày 30/4/2018; bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1993; trú tại: Cụm 2, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

+ Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1965; trú tại: Cụm 7, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn Q thuê cửa hàng của anh Đào Viết M để mở cửa hàng bán tạp hóa. Trong quá trình bán hàng tạp hóa thì Q có bán số lô, số đề. Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/4/2018, Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đi tuần tra phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn Q đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi bán số lô, số đề cho anh Nguyễn Bá D và anh Đoàn Văn T tại quán bán hàng tạp hóa ở cụm 11, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội. Thu giữ tang vật gồm: Thu trong ngăn tủ kính ở giữa trước cửa hàng

của Nguyễn Văn Q: Hai mảnh giấy nhỏ hình chữ nhật, trong đó 01 mảnh có kích thước 10,5cm x 7,5cm, 01 mảnh có kích thước 7,3cm x 4cm có nhiều chữ, số khác nhau; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Thu tại mặt trên của chiếc tủ kính 01 tờ giấy khổ A4, một mặt có nhiều chữ và số khác nhau, mặt còn lại có ghi số theo thứ tự từ số 38 đến số 53. Thu trên người Nguyễn Văn Q số tiền 18.030.000 đồng. Thu trên người anh Nguyễn Bá D số tiền 115.000 đồng; 01 mảnh giấy kích thước 0,5cm x 3,5cm, trên mảnh giấy này có ghi nhiều chữ, số khác nhau. Thu trên người anh Đoàn Văn T 01 mảnh giấy kích thước 6,7cm x 3,5cm, trên mảnh giấy này có ghi nhiều chữ, số khác nhau. Quá trình ghi số lô, số đề, Nguyễn Văn Q và người mua số lô, số đề quy ước như sau: Số lô là hai số cuối của các giải, bao gồm 27 giải thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc; số đề là hai số cuối của giải đặc biệt Xổ số kiến thiết Miền Bắc. Số lô được tính thành điểm, mỗi một điểm khách mua với giá 22.500 đồng hoặc 23.000 đồng, tùy vào người đánh mà Q tính, nếu trúng sẽ được 80.000 đồng. Khi bán số lô, số đề cho khách, Q ghi vào giấy nhỏ, gọi là tích kê để đến khi có kết quả sẽ so sánh. Nếu khách trúng thì Q sẽ trả thưởng cho khách với tỷ lệ 01 điểm lô x 80 lần, số đề x 84 lần. Sau khi ghi bán số lô, số đề cho khách thì khoảng 18 giờ hàng ngày Q tổng hợp số lô, số đề sao lại vào tờ giấy, gọi là bảng lô, đề và trực tiếp chuyển bảng lô, đề lại cho người phụ nữ tên L (Có lúc chuyển cho con của L tên là B) ở thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội để hưởng lợi. Do chị và anh B trực tiếp lên nhận bảng và thanh toán tiền nên Q không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của hai người đó. Với số lô bán được thì Q hưởng lợi 200 đồng/01 điểm, với số đề thì Q hưởng lợi 03% tổng số tiền đã bán. Sau khi có kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc thì sáng ngày hôm sau, người phụ nữ tên L, hoặc B đến thanh toán tiền hoa hồng cho Q và trả tiền cho những người ghi trúng số lô, số đề. Ngày 24/4/2018, Nguyễn Văn Q đã ghi bán số lô, số đề cho nhiều người khác nhau thu được 5.610.000 đồng. Cụ thể: Q ghi bán cho anh Nguyễn Bá D số lô 32 = 50 điểm, thành tiền là 1.150.000 đồng; số đề 32 = 200.000 đồng; số đề 23 = 150.000 đồng. Tổng số tiền anh D đã trả cho Q là 1.500.000 đồng. Q ghi bán cho anh Đoàn Văn T số lô 18 = 100 điểm, thành tiền là 2.250.000 đồng; ghi bán 10 số đề 11,12,13,14,15,16,17,18,19 mỗi số đề ghi 100.000 đồng; số đề 19 = 500.000 đồng; số đề 18 = 100.000 đồng; số đề 10 = 50.000 đồng. Tổng số tiền anh T đã trả cho Q là 4.000.000 đồng; số đề 10 = 50.000 đồng, Q chưa kịp ghi vào tích kê, thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Q ghi bán cho một người đàn ông không quen biết (Q không rõ tên tuổi, địa chỉ) 22 số đề gồm các số 05, 50, 16, 61, 27, 72, 38, 83, 49, 94, 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số đề là 5.000 đồng; số tiền người đàn ông thanh toán cho Q là 110.000 đồng. Tổng số tiền ghi bán số lô, số đề mà Nguyễn Văn Q đã thu được ngày 24/4/2018 là 5.610.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 18 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội Đánh bạc, theo qui định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 5.610.000 đồng; trả lại cho bị cáo số tiền 12.420.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; trả lại anh Nguyễn Bá D 115.000 đồng. Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/4/2018 bị cáo Nguyễn Văn Q có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho anh Nguyễn Bá D, anh Đoàn Văn T và người khác tại quán hàng tạp hóa ở cụm 11, xã V, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, số tiền thu được là 5.610.000 đồng thì bị Công an huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội phát hiện, bắt quả tang. Với hành vi như trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm mục đích giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có bố là ông Nguyễn Văn C trong Kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì và có mẹ là bà Nguyễn Thị H đã được Bộ trưởng Bộ tài chính tặng

thường Huy chương vì sự nghiệp tài chính Việt Nam. Vì vậy áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có đơn xin miễn giảm hình phạt bổ sung với lý do bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không có điều kiện về kinh tế để thi hành án. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo qui định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[8]. Đối với anh Nguyễn Bá D và anh Đoàn Văn T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề trái phép. Tuy nhiên số tiền anh D, anh T dùng để mua số lô, số đề dưới 5.000.000 đồng. Hành vi đó bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc. Về nhân thân cả hai anh đều chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính đối với anh D và anh T. Ngoài ra bị cáo khai nhận ngày 24/4/2018 còn bán các số lô, số đề cho một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy Cơ quan điều tra không làm rõ được nhân thân, lai lịch cũng như hành vi vi phạm của người này, nên tách ra để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với người phụ nữ tên L và con trai tên là B ở thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội mà bị cáo khai nhận đã chuyển bằng số lô, số đề đã ghi bán trong ngày để bị cáo hưởng lợi. Quá trình điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến việc chuyển số lô, số đề giữa bị cáo và người phụ nữ tên L và con trai tên là B. Những người đó trực tiếp lên nhận bằng và thanh toán tiền nên bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể của người phụ nữ tên L, có con trai tên B, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với anh Đào Viết M, trú tại: Cụm 2, xã , huyện P, Thành phố Hà Nội cho bị cáo thuê quán bán hàng tạp hóa; quá trình điều tra xác định anh Đào Viết M không biết việc bị cáo ghi bán số lô, số đề nên không có dấu hiệu phạm tội cùng với bị cáo. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh Đào Viết M.

[9]. Về vật chứng: Đối với số tiền 18.030.000 đồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đã làm rõ số tiền bị cáo ghi bán số lô, số đề thu được là 5.610.000 đồng và số tiền 115.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Bá D. Đây là số tiền đánh bạc và mục đích để đánh bạc nên tịch thu xung quỹ Nhà nước. Số tiền 12.420.000 đồng bị cáo khai nhận vay của mẹ là bà Nguyễn Thị H để mua hàng về bán, không liên quan gì đến việc ghi bán số lô, số đề. Bà Hoa cũng khai có cho bị cáo vay số tiền trên để mua hàng hóa, nên trả lại cho bị cáo số tiền trên. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Đối với 02 mảnh giấy nhỏ hình chữ nhật có nhiều chữ, số khác nhau; 01 tờ giấy khổ A4, một mặt có nhiều chữ và số khác nhau, mặt còn lại có ghi số theo thứ tự từ số 38 đến số

53; 01 mảnh giấy kích thước 0,5cm x 3,5cm, trên mảnh giấy này có ghi nhiều chữ, số khác nhau; 01 mảnh giấy kích thước 6,7cm x 3,5cm, trên mảnh giấy này có ghi nhiều chữ, số khác nhau là vật chứng của vụ án, được lưu giữ theo hồ sơ nên không tịch thu tiêu hủy.

[12]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 36; Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 15 (*Mười lăm*) tháng Cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/4/2018 đến ngày 30/4/2018 (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày Cải tạo không giam giữ). Thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ của bị cáo còn phải chấp hành là 14 (*Mười bốn*) tháng 09 (*Chín*) ngày. Thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian Cải tạo không giam giữ.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 5.725.000 đồng (*Năm triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng*). Trả lại cho bị cáo 12.420.000 đồng (*Mười hai triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng*) và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu trắng đã cũ; bên trong có lắp 02 sim: Trong đó 01 sim Vinaphone tại mặt lưng sim có dãy số 89840/20002/15218/26906; 01 sim Viettel tại mặt lưng sim có dãy số 89840/44452/00713/5882.

(Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2018 và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 18/7/2018).

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo Nguyễn Văn Q;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Duy Chính